

Bản án số: 04/2025/DS-ST.

Ngày: 21-01-2025.

V/v: *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thay;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 380/2024/TLST-DS, **ngày 08 tháng 10 năm 2024** về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 310/2024/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị H, sinh năm 1961; nơi cư trú: Tổ C, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Văn H1, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ D, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08-10-2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Thị H trình bày:

Ngày 04-6-2023, bà Lê Thị H có cho anh Phạm Văn H1 vay số tiền 400.000.000 đồng, có làm giấy vay tiền do bà H viết, anh H1 ký tên nhận nợ, thỏa thuận lãi suất miệng là 3%/tháng, thời gian trả nợ là 02 tháng kể từ ngày vay. Từ khi vay đến tháng 01-2024, anh H1 đã trả tiền lãi được 84.000.000 đồng; từ tháng 02 đến tháng 06-2024, anh H1 xin giảm mức lãi suất còn 1%/tháng và đã trả tiền

lãi được 40.000.000 đồng. Từ tháng 7-2024 đến nay anh H1 không trả tiền lãi và tiền vay cho bà H. Do đó, bà H khởi kiện yêu cầu anh H1 có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền vay 400.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật từ tháng 7-2024 đến khi giải quyết xong vụ án. Quá trình giải quyết vụ án, bà H thay đổi yêu cầu khởi kiện là chỉ yêu cầu anh H1 có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền vay 400.000.000 đồng và không yêu cầu tính tiền lãi.

Bị đơn anh Phạm Văn H1 trình bày:

Anh Phạm Văn H1 thừa nhận có vay của bà Lê Thị H số tiền 400.000.000 đồng và thừa nhận Giấy vay tiền, ngày 04-6-2023 do bà H cung cấp cho Tòa án là chữ ký, chữ viết nhận nợ của anh H1. Lãi suất thỏa thuận là 4,5%/tháng nhưng không thỏa thuận thời gian trả nợ. Từ khi vay đến tháng 01-2024, anh H1 đã trả tiền lãi được 144.000.000 đồng; từ tháng 02 đến tháng 06-2024, anh H1 xin giảm lãi suất còn 1%/tháng và đã trả tiền lãi được 20.000.000 đồng. Đến tháng 7-2024, anh H1 ngưng trả tiền lãi và không trả tiền vay cho bà H. Nay anh Hòa đồng Ý trả cho bà H số tiền vay 400.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 04-7-2024 đến khi giải quyết xong vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với anh Phạm Văn H1. Buộc anh Phạm Văn H1 có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị H số tiền vay 400.000.000 đồng. Ghi nhận, bà Lê Thị H không yêu cầu tính tiền lãi; về án phí: Anh Phạm Văn H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận công khai tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Thị H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Phạm Văn H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bà H và anh H1.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H về việc yêu cầu anh Phạm Văn H1 có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị H số tiền vay 400.000.000 đồng và không yêu cầu tính tiền lãi. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về chứng cứ: Giấy vay tiền ngày 04-6-2023 (BL số 15), có nội dung anh Phạm Văn H1 có vay của bà Lê Thị H số tiền 400.000.000 đồng, mục đích vay để buôn bán. Tại mục bên vay có chữ ký và chữ viết tên Phạm Văn H1.

[2.2] Anh H1 thừa nhận ngày 04-6-2023, anh H1 có vay của bà Lê Thị H số tiền 400.000.000 đồng và thừa nhận chữ ký, chữ viết nhận nợ tại Giấy vay tiền ngày 04-6-2023 do bà H cung cấp cho Tòa án để khởi kiện anh H1 là chữ ký, chữ viết của anh H1. Nay anh Hòa đồng Ý trả cho bà H số tiền vay 400.000.000 đồng, được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Từ những phân tích và chứng cứ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với anh H1. Buộc anh H1 có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền vay 400.000.000 đồng. Ghi nhận, bà H không yêu cầu tính tiền lãi.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

[5.1] Bà Hay là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5.2] Anh H1 phải chịu 20.000.000 đồng (400.000.000 đồng X 5%) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự; các Điều 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với anh Phạm Văn H1.

1.1. Buộc anh Phạm Văn H1 có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị H số tiền vay 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng). Ghi nhận, bà Lê Thị H không yêu cầu tính tiền lãi.

1.2. Kể từ ngày bà Lê Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phạm Văn H1 **chưa thi hành xong số tiền trên thì anh Phạm Văn H1 còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất được quy định theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.**

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Bà Lê Thị H thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Anh Phạm Văn H1 phải chịu 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CC.THADS huyện Tân Châu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Đức Dũng